Water Quality	**Chất Lượng Nước**
Annual Report 2012	**Báo Cáo Thường Niên Năm 2012**
Fresno's Water – It's Clean, Healthy, and Moving Towards Sustainability	**Nước của Fresno – Sạch, Tốt Cho Sức Khỏe và Phát Triển Bền Vững**
The Water Division manages and operates the City of Fresno's water system. The City purchases, treats, and delivers an average of 125 million gallons of water to about 500,000 urban residential, commercial, and industrial customers in over 114 square miles of the City, and many County Islands. This safe, high-quality water meets all state and federal drinking water standards. The Water Division operates and maintains a surface water treatment facility, pipelines, pump stations, fire hydrants, storage reservoirs, wells, and water meters.	Bộ Phận Nước quản lý và vận hành hệ thống nước của Thành Phố Fresno. Thành Phố mua, xử lý và phân phối trung bình 125 triệu ga-lông nước tới khoảng 500.000 khách hàng dân cư đô thị, thương mại và công nghiệp ở hơn 114 dặm vuông của Thành Phố và nhiều Đảo Hạt. Nguồn nước an toàn, chất lượng cao này đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn về nước uống của tiểu bang và liên bang. Bộ Phận Nước vận hành và bảo trì cơ sở xử lý nước bề mặt, hệ thống đường ống, trạm bơm, vòi nước máy cứu hỏa, bể chứa dự trữ, giếng và đồng hồ nước.
Where Does Our Water Come From?	**Nước Của Chúng Ta Đến Từ Đâu?**
For Fresno customers, there are two sources of drinking water. One is derived from the Fresno Sole Source Aquifer, a large underground water system that supplies many communities in the San Joaquin Valley. The City operates approximately 260 wells that draw from this aquifer, which can lower the water table, or depth where groundwater can be found. In fact, over the past 80 years, the water table has dropped more than 100 feet. For this reason, Fresno has an aggressive recharge program that is continually finding new places and methods to conduct ground water recharge. The second source is surface water delivered via Fresno Irrigation District canals. This water comes from either Millerton or Pine Flat lakes, located in the foothills east of Fresno. Surface water is treated to drinking water standards at Fresno's state-of-theart, 30 million gallons per day Surface Water Treatment Facility in northeast Fresno. The imminent completion of the 4 million gallons per day T-3 Surface Water Treatment and Storage Facility will further supplement the supply.	Đối với khách hàng của Fresno, có hai nguồn nước uống. Một nguồn được lấy từ Tầng Ngậm Nước Nguồn Đơn Nhất Fresno, hệ thống nước ngầm lớn cung cấp cho nhiều cộng đồng thuộc Thung Lũng San Joaquin. Thành Phố vận hành khoảng 260 giếng lấy nước từ tầng ngậm nước này, điều này có thể làm hạ mực nước ngầm hoặc độ sâu nơi có thể tìm thấy nước ngầm. Trên thực tế, hơn 80 năm qua, mực nước ngầm đã sụt đi hơn 100 foot. Vì lý do này, Fresno đã có một chương trình nạp lại táo bạo đang liên tục tìm kiếm những địa điểm và phương pháp mới để tiến hành nạp lại nước ngầm. Nguồn thứ hai là nước bề mặt được phân phối qua các kênh đào Khu Tưới Tiêu Fresno. Nguồn nước này đến từ Millerton hoặc các hồ Pine Flat, nằm ở vùng đồi thấp dưới chân núi phía đông của Fresno. Nước bề mặt được xử lý theo các tiêu chuẩn nước uống tại Cơ Sở Xử Lý Nước Bề Mặt tiên tiến với công suất 30 triệu ga-lông mỗi ngày nằm ở phía đông bắc của Fresno. Cơ Sở Dự Trữ và Xử Lý Nước Bề Mặt T-3 với công suất 4 triệu ga-lông mỗi ngày sắp hoàn thành sẽ bổ sung thêm nguồn cung.
An Eye Towards the Future	**Mục Tiêu Tương Lai**

In order to obtain a more balanced water diet and reverse the trend of a declining water table once and for all, it is necessary that a number of capital projects be implemented. A multi-pronged approach consisting of building a Surface Water Treatment Facility in southeast Fresno, increasing the number of groundwater recharge basins, improving well efficiency, and replacing aging pipes (some exceeding 80 years of age) is essential to the future viability of Fresno's water supply. These capital projects, especially the construction of the SWTF, will decrease the reliance on underground wells and mitigate the threat from proposed federal regulations for TCP and Cr-6 contaminants that could impact dozens of City water production wells, especially in southeast Fresno.	Để có được chế độ nước cân bằng hơn và cuối cùng là xoay chuyển được xu hướng suy giảm mực nước ngầm, cần thực hiện một số dự án cốt yếu. Phương pháp đa chiều bao gồm việc xây dựng Cơ Sở Xử Lý Nước Bề Mặt ở đông nam Fresno, tăng số bể chứa nạp lại nước ngầm, tăng hiệu quả giếng và thay thế những ống đã xuống cấp (một số trên 80 năm) là cần thiết cho khả năng đứng vững trong tương lai của nguồn cung cấp nước của Fresno. Các dự án cốt yếu này, đặc biệt là việc xây dựng SWTF sẽ làm giảm sự phụ thuộc vào các giếng nước ngầm đồng thời làm giảm nguy cơ từ các quy định liên bang được đề xuất đối với các tạp chất TCP và Cr-6 có thể tác động tới hàng tá giếng lấy nước của Thành Phố, đặc biệt là ở đông nam Fresno.
What Conservation Can Do For You	**Sự Bảo Tồn Có Thể Giúp Ích Gì Cho Quý Vị**
Of course, one of the most valuable water sources is water that is not actually used. Water conservation is the beneficial reduction in water use, waste, and loss. Conservation is the most economical and environmentally protective resource management tool, helping Fresno meet the many challenges of water supply.	Tất nhiên, một trong số những nguồn nước giá trị nhất là nước không được sử dụng thực sự. Bảo tồn nguồn nước là sự giảm sử dụng, lãng phí và thất thoát nước một cách có lợi. Việc bảo toàn là công cụ quản lý nguồn lực bảo vệ môi trường và tiết kiệm nhất, giúp Fresno đáp ứng được nhiều thách thức về nguồn cung cấp nước.
What's in This Report?	**Trong Báo Cáo Này Có Gì?**
This Annual Water Quality Report, prepared in cooperation with the California Department of Public Health, provides important information about Fresno's water supply, water quality, and water delivery system. Test results for Fresno's 2012 Water Quality Monitoring Program are summarized on the following pages. It is important to read the messages regarding various water quality issues from the U.S. Environmental Protection Agency (USEPA) and from your City of Fresno Water Division.	Báo Cáo Chất Lượng Nước Thường Niên này được chẩn bị với sự hợp tác của Bộ Y Tế Công Cộng California, cung cấp những thông tin quan trọng về nguồn cung cấp nước, chất lượng nước và hệ thống phân phối nước của Fresno. Các kết quả kiểm tra cho Chương Trình Giám Sát Chất Lượng Nước 2012 của Fresno được tóm tắt ở các trang sau đây. Cần phải đọc những thông báo liên quan đến nhiều vấn đề về chất lượng nước từ Cơ Quan Bảo Vệ Môi Sinh Hoa Kỳ (USEPA) và từ Bộ Phận Nước Thành Phố Fresno của quý vị.
Also included are results from unregulated contaminant monitoring that helps EPA and the California Department of Public Health to determine where certain contaminants occur and whether the contaminants need to be regulated.	Cũng bao gồm trong báo cáo này là các kết quả từ việc giám sát tạp chất chưa được quản lý giúp EPA và Bộ Y Tế Công Cộng California xác định nơi xuất hiện một số tạp chất và liệu những tạp chất đó có cần được quản lý hay không.

The following tables list all the drinking water contaminants that were tested for during the 2012 calendar year. The presence of these contaminants in the water does not necessarily indicate that the water poses a health risk. Unless otherwise noted, the data presented in this table is from testing done January 1 through December 31, 2012. The State requires us to monitor for certain contaminants less than once per year because the concentrations of these contaminants are not expected to vary significantly from year to year. Some of the data contained in this report, though representative of the water quality, is more than one year old.	Các bảng sau đây liệt kê tất cả các tạp chất nước uống đã được kiểm nghiệm trong năm theo lịch 2012. Sự có mặt của những tạp chất này trong nước không nhất thiết có nghĩa rằng nước đem lại nguy cơ về sức khỏe. Trừ khi được lưu ý khác, các dữ liệu được thể hiện trong bảng này đều từ việc kiểm nghiệm được thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12 năm 2012. Tiểu Bang yêu cầu chúng tôi giám sát những tạp chất nhất định dưới một lần mỗi năm vì nồng độ của những tạp chất này dự kiến không thay đổi đáng kể qua các năm. Một số dữ kiệu trong báo cáo này mặc dù thể hiện chất lượng nước nhưng đã được tổng hợp cách đây hơn một năm.
Facts About Drinking Water Standards	**Những Sự Thật Về Tiêu Chuẩn Nước Uống**
Drinking water, including bottled water, may reasonably be expected to contain at least small amounts of some contaminants. The presence of contaminants does not necessarily indicate that water poses a health risk. More information about contaminants and potential health effects can be obtained by calling the USEPA's Safe Drinking Water Hotline (1-800-426-4791).	Theo dự kiến hợp lý, nước uống, gồm cả nước đóng chai, có thể chứa ít nhất lượng nhỏ một số tạp chất. Sự có mặt của các tạp chất không nhất thiết chứng tỏ nước gây ra nguy cơ về sức khỏe. Quý vị có thể nhận được thêm thông tin về tạp chất và các ảnh hưởng có thể có tới sức khỏe bằng cách gọi tới Đường Dây Nóng Về Nước Uống An Toàn của USEPA (1-800-426-4791).
Under the 1974 Safe Drinking Water Act, the USEPA and the California Department of Public Health were charged with the responsibility of setting and implementing safe drinking water standards. Congress reauthorized this act in 1996. One hundred compounds are now regulated; another 48 are subject to monitoring. Fortunately, only a small number have ever been detected in Fresno's water supply.	Theo Đạo Luật Nước Uống An Toàn năm 1974, Cơ Quan Bảo Vệ Môi Sinh Hoa Kỳ và Bộ Y Tế Công Cộng California đã được giao trọng trách chịu trách nhiệm đề ra và thực hiện các tiêu chuẩn nước uống an toàn. Quốc Hội đã một lần nữa phê duyệt đạo luật này năm 1996. Một trăm hợp chất hiện đang được kiểm soát; 48 hợp chất khác đang được theo dõi. Thật may là, chỉ có một lượng nhỏ được phát hiện trong hệ thống cung cấp nước của Fresno.
What happens in Fresno if a well exceeds EPA or DHS standards?	**Điều gì sẽ xảy ra ở Fresno nếu 1 giếng khoan nước vượt quá các tiêu chuẩn của EPA hoặc DHS?**
In order to ensure that tap water is safe to drink, the USEPA and the California Department of Public Health (Department) prescribe regulations that limit the amount of certain contaminants in water provided by public water systems. Department regulations also establish limits for contaminants in bottled water that must provide the same protection for public health.	Để đảm bảo rằng nước trong vòi là an toàn để uống, Cơ Quan Bảo Vệ Môi Sinh Hoa Kỳ (USEPA) và Bộ Y Tế Công Cộng Tiểu Bang (Bộ) ra các quy định hạn chế hàm lượng một số tạp chất trong nước được cung cấp từ các hệ thống nước công cộng. Các quy định của Bộ cũng đề ra các giới hạn cho các tạp chất trong nước đóng chai rằng phải cung cấp sự bảo vệ sức khỏe cộng đồng tương tự.
If a well violates standards, it would be removed from service and an alternate water supply is provided. In the event a well exceeds standards but must stay in service, customers who receive water from that well would be directly notified by mail or by hand-delivered flyers.	Nếu một giếng khoan vi phạm các tiêu chuẩn, nó sẽ bị loại bỏ khỏi danh sách nguồn cung cấp nước và được thay thế bằng một nguồn cung cấp nước khác. Trong trường hợp một giếng nước vượt quá các tiêu chuẩn nhưng vẫn phải dùng để cung cấp nước, các khách hàng nhận nước từ giếng khoan đó sẽ được trực tiếp thông báo bằng thư hoặc các tờ bướm phát tay.

How Water Quality Affects People	**Chất Lượng Nước Tác Động Như Thế Nào Tới Con Người**
Some people may be more vulnerable to contaminants in drinking water than the general population. Immunocompromised persons such as persons with cancer undergoing chemotherapy, persons who have undergone organ transplants, people with HIV/AIDS or other immune system disorders, some elderly, and infants can be particularly at risk from infections. These people should seek advice about drinking water from their health care providers. USEPA/ Centers for Disease Control (CDC) guidelines on appropriate means to lessen the risk of infection by Cryptosporidium and other microbial contaminants are available from the Safe Drinking Water Hotline (1-800-426-4791).	Một số người có thể dễ tổn thương hơn với các tạp chất có trong nước uống so với dân số nói chung. Những người bị suy giảm miễn dịch chẳng hạn như người bị ung thư đang trong quá trình hóa trị liệu, người đang trong thời gian cấy ghép bộ phận trên cơ thể, người nhiễm HIV/AIDS hoặc mắc các rối loạn hệ miễn dịch khác, một số người cao tuổi, và trẻ sơ sinh có thể có nguy cơ đặc biệt đối với các nhiễm trùng. Những người này nên tìm kiếm lời khuyên về nước uống từ các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của họ. Hướng dẫn của USEPA/Trung Tâm Kiểm Soát Dịch Bệnh (CDC) dựa trên các phương tiện phù hợp để làm giảm nguy cơ nhiễm trùng do Bào Tử Ẩn Cryptosporidium và các tạp chất có chứa vi khuẩn khác có tại Đường Dây Nóng Nước Uống An Toàn (1-800-426-4791).
Nitrate: Nitrate in drinking water at levels above 45 mg/L is a health risk for infants of less than six months of age. Such nitrate levels in drinking water can interfere with the capacity of the infant's blood to carry oxygen, resulting in a serious illness; symptoms include shortness of breath and blueness of the skin. Nitrate levels above 45 mg/L may also affect the ability of the blood to carry oxygen in other individuals, such as pregnant women and those with certain specific enzyme deficiencies. If you are caring for an infant, or you are pregnant, you should ask advice from your health care provider.	**Nitrat:** Nitrat trong nước uống ở hàm lượng trên 45 mg/L sẽ gây nguy cơ về sức khỏe đối với trẻ sơ sinh dưới 6 tháng tuổi. Hàm lượng nitrat như vậy trong nước uống có thể ảnh hưởng đến khả năng vận chuyển ôxi trong máu của trẻ sơ sinh, gây ra một loại bệnh nghiêm trọng; các triệu chứng bao gồm thở dốc và xanh da. Hàm lượng nitrat cao hơn 45 mg/L còn có thể ảnh hưởng đến khả năng vận chuyển ôxi của máu ở các đối tượng khác, chẳng hạn như phụ nữ có thai và một số người bị các thiếu hụt enzim cụ thể. Nếu quý vị đang chăm sóc trẻ sơ sinh, hoặc quý vị đang mang thai, quý vị nên tham vấn lời khuyên từ nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của mình.
Arsenic: While your drinking water meets the federal and state standard for arsenic, it does contain low levels of arsenic. The arsenic standard balances the current understanding of arsenic's possible health effects against the costs of removing arsenic from drinking water. The USEPA continues to research the health effects of low levels of arsenic, which is a mineral known to cause cancer in humans at high concentrations and is linked to other health effects such as skin damage and circulatory problems.	**Thạch tín:** Ngay cả khi nước uống của quý vị đạt tiêu chuẩn của liên bang và tiểu bang về thạch tín, nó vẫn chứa thạch tín với hàm lượng thấp. Tiêu chuẩn thạch tín cân đối hiểu biết hiện tại về các ảnh hưởng tới sức khỏe có thể có của thạch tín với các chi phí loại bỏ thạch tín khỏi nước uống. Cơ Quan Bảo Vệ Môi Sinh Hoa Kỳ tiếp tục khảo sát các ảnh hưởng tới sức khỏe của thạch tín ở hàm lượng thấp, loại khoáng chất được biết đến là gây ung thư ở con người với tỉ lệ tập trung cao và dẫn tới các ảnh hưởng khác về sức khỏe như tổn thương da và các vấn đề về tuần hoàn.

Lead: If present, elevated levels of lead can cause serious health problems, especially for pregnant women and young children. Lead in drinking water is primarily from materials and components associated with service lines and home plumbing. The City of Fresno is responsible for providing high quality drinking water, but cannot control the variety of materials used in plumbing components. When your water has been sitting for several hours, you can minimize the potential for lead exposure by flushing your tap for 30 seconds to 2 minutes before using water for drinking or cooking. If you are concerned about lead in your water, you may wish to have your water tested. Information on lead in drinking water, testing methods, and steps you can take to minimize exposure is available from the Safe Drinking Water Hotline or at http://www.epa.gov/safewater/lead.	**Chì:** Nếu tồn tại, hàm lượng chì cao có thể gây ra các vấn đề nghiêm trọng về sức khỏe, đặc biệt đối với phụ nữ mang thai và trẻ nhỏ. Chì trong nước uống chủ yếu đến từ các vật liệu và thành phần kèm theo các đường ống cung cấp dịch vụ và hệ thống ống nước trong nhà. Thành Phố Fresno có trách nhiệm cung cấp nước uống chất lượng cao, nhưng không thể kiểm soát sự đa dạng của các vật liệu sử dụng trong các thành phần cấu tạo của hệ thống ống nước. Khi nước nằm trong đường ống vài giờ, quý vị có thể giảm thiểu khả năng phơi nhiễm chì bằng cách xả nước từ 30 giây đến 2 phút trước khi sử dụng làm nước uống hoặc nấu ăn. Nếu quý vị lo ngại có chì ở trong nước của mình, quý vị có thể muốn kiểm nghiệm nước. Thông tin về chì trong nước uống, các phương pháp kiểm nghiệm, và các bước quý vị có thể tiến hành để giảm thiểu phơi nhiễm chì có tại Đường Dây Nóng Nước Uống An Toàn hoặc trên trang http://www.epa.gov/safewater/lead.
Fluoride: Fluoride in small amounts has been found to be a beneficial additive to drinking water that aids in the prevention of tooth decay. It is most beneficial when administered to very young children and many dentists prescribe fluoride drops for their patients. In 2012, fluoride was added to the drinking water in several Fresno County districts that lay within the City of Fresno service area. The fluoride levels in the treated water are maintained within a range of 700 to 1,300 ug/L or ppb, as required by Department regulations. Children living in these districts should avoid taking fluoride drops. While all of the fluoridated districts exist north of Shaw Ave., not all districts north of Shaw Ave. are fluoridated. If you are unsure as to whether you received fluoride in your tap water, please contact the water division or your dentist. Additional information is available at the Department of Public Health's fluoridation website, where you may obtain more information about fluoridation, oral health, and current issues. www.cdph.ca.gov/certlic/drinkingwater/Pages/Fluoridation.aspx. **Special Notice: Effective June 1st 2013, the addition of fluoride to drinking water was discontinued in all water provided by the City of Fresno.**	**Florua:** Những lượng nhỏ Florua đã được phát hiện là thành phần bổ sung có lợi vào nước uống giúp ngăn ngừa sâu răng. Chất này có lợi nhất khi được cung cấp cho trẻ từ rất nhỏ và nhiều nha sĩ kê đơn giọt florua cho bệnh nhân của mình. Năm 2012, florua đã được bổ sung vào nước uống ở một số quận của Hạt Fresno thuộc khu vực dịch vụ của Thành Phố Fresno. Mức florua trong nước đã qua xử lý được duy trì trong khoảng 700 tới 1.300 ug/L hoặc ppb, theo yêu cầu của các quy định của Bộ. Trẻ em sống ở những quận này cần tránh uống giọt florua. Mặc dù tất cả các quận được bổ sung florua đều nằm ở phía bắc Shaw Ave., không phải tất cả các quận thuộc bắc Shaw Ave. đều được bổ sung florua. Nếu quý vị không chắc chắn mình có nhận được florua trong nước máy hay không, vui lòng liên hệ với bộ phận nước hoặc nha sĩ của quý vị. Thông tin bổ sung có ở trang web cấp florua của Bộ Y Tế Công Cộng, quý vị có thể tìm được thêm thông tin về việc cấp florua, sức khỏe răng miệng và những vấn đề hiện nay. www.cdph.ca.gov/certlic/drinkingwater/Pages/Fluoridation.aspx. **Đặc Biệt Lưu Ý: Kể từ ngày 1 tháng 6 năm 2013, việc bổ sung florua vào nước uống đã ngừng ở tất cả các nguồn nước của Thành Phố Fresno.**
California Drinking Water Source Assessment and Protection Program	**Chương Trình Bảo Vệ và Đánh Giá Nguồn Nước Uống California**

The City of Fresno Water Division and the California Department of Public Health, CaDPH, has completed the California Drinking Water Source Assessment and Protection (DWSAP) Program for water wells operated by the Fresno Water Division. The complete report prepared in 2003 is available for viewing at the Water Division or the Fresno CaDPH office. Please contact the Water Division at 621-5300 or CaDPH at 447-3300 if you are interested in more information regarding this report.	Bộ Phận Nước Thành Phố Fresno và Bộ Y Tế Công Cộng California, CaDPH, đã hoàn thành Chương Trình Bảo Vệ và Đánh Giá Nguồn Nước Uống California (DWSAP) đối với các giếng khoan do Bộ Phận Nước Fresno điều hành. Báo cáo hoàn chỉnh được chuẩn bị vào năm 2003 hiện đang sẵn có để xem tại Bộ Phận Nước hoặc văn phòng Fresno CaDPH. Vui lòng liên hệ Bộ Phận Nước tại số 621-5300 hoặc CaDPH theo số 447-3300 nếu quý vị quan tâm tới thông tin thêm liên quan đến báo cáo này.
The City operates approximately 260 wells throughout Fresno's 115 sq mile area. Given the size and complexity of our system, the DWSAP report is a very large document and even a brief summary would be difficult to include in this Consumer Confidence report. However, two summary data tables are available on the City's website at www.fresno.gov. In the search box type Water Quality Report and you will automatically be routed to the linking page containing the reports.	Thành Phố vận hành xấp xỉ 260 giếng khoan trên khắp diện tích 115 dặm vuông của Fresno. Dựa vào quy mô lẫn sự phức tạp của hệ thống, báo cáo DWSAP là một tài liệu rất rộng và thậm chí cả một bản tổng kết vắn tắt cũng khó để đưa vào trong Báo Cáo Để Người Tiêu Dùng Yên Tâm này. Tuy nhiên, vẫn có hai bảng biểu dữ liệu tóm tắt trên trang web của Thành Phố tại www.fresno.gov. Trong ô tìm kiếm gõ Báo Cáo Chất Lượng Nước và quý vị sẽ tự động được chuyển tới trang liên kết có chứa các báo cáo.
The multipurpose goal of the DWSAP is to identify ways communities can protect the water supplies, manage their water resources, improve drinking water quality, inform their citizens of known contaminants, identify known activities and locations that can threaten their supply, and meet regulatory requirements.	Mục tiêu đa năng của DWSAP đó là xác định các phương pháp mà các cộng đồng có thể bảo vệ các nguồn cung cấp nước, quản lý được nguồn nước của họ, cải thiện chất lượng nước uống, thông báo cho người dân của họ về các tạp chất đã biết, xác định các hoạt động và các địa điểm được biết đến có thể đe dọa tới nguồn cung cấp của họ, và đáp ứng các yêu cầu điều chỉnh.
As an example, the following is a partial list of contaminating activities and sources which can affect Fresno's drinking water:	Để lấy ví dụ, phần sau đây liệt kê các hoạt động và nguồn gây ô nhiễm có thể ảnh hưởng đến nước uống của Fresno.

Airports-Maintenance/Fueling Areas, Apartments and Condominiums, Automobile-Body Shops, Automobile-Gas Stations, Automobile-Repair Shops, Boat Services/Repair/Refinishing, Chemical/Petroleum Processing/Storage, Crops, Irrigated, Dry Cleaners, Electrical/Electronic Manufacturing, Fertilizer, Pesticide/Herbicide Application, Golf Courses, Historic GasStations, Historic Waste Dumps/Landfills, Home Manufacturing, Hospitals, High-Density Housing, Junk/Scrap/Salvage Yards, Known Contaminant Plumes, Landfills/Dumps, Machine Shops, Metal Plating/Finishing/Fabricating, Medical/Dental Offices/Clinics, Military Installations, Motor Pools, Office Buildings/Complexes, Parks, Pesticide/ Fertilizer/Petroleum Storage & Transfer Areas, Photo Processing/Printing, Plastics/Synthetics Producers, Railroad Yards/Maintenance/Fueling Areas, Rental Yards, Schools, Septic Systems-High Density, Sewer Collection Systems, Transportation Corridors-Railroads, Underground Storage Tanks-Confirmed Leaking Tanks, Utility Stations-Maintenance Areas, Veterinary Offices/ Clinics, Wastewater Treatment Plants, Wells-Agriculture/Irrigation, Wells-Water Supply.	Các sân bay - các khu chứa nhiên liệu/bảo trì, các căn hộ và chung cư cao tầng, phân xưởng thùng xe ôtô, các trạm xăng-sửa chữa ôtô, các xưởng sửa chữa ôtô, các dịch vụ/sửa chữa/đại tu thuyền, các khu tích trữ/xử lý dầu thô/hóa chất, các vụ mùa được tưới tiêu, các máy tẩy khô, sản xuất điện/điện tử, phân bón, sử dụng thuốc trừ sâu/diệt cỏ, các sân gôn, các trạm xăng lịch sử, các bãi rác/đống rác thải lịch sử, sản xuất trong nhà, bệnh viện, nhà ở mật độ cao, các bãi phế thải/phế liệu/sắt vụn, thải chất gây ô nhiễm đã biết đến, các bãi rác/đống rác, các xưởng máy, các xưởng chế tạo/hoàn thiện/ mạ kim loại, các phòng khám/cơ sở y tế y khoa/nha khoa, các công trình quân đội, các bãi mô tô, các toà nhà/tổ hợp văn phòng, bãi đậu xe, các khu tích trữ và vận chuyển thuốc trừ sâu/phân bón/dầu mỏ, xử lý/in ảnh, các nhà sản xuất chất dẻo/nhựa tổng hợp, các khu vực bảo trì/nạp nhiên liệu/sân đường sắt, các bãi cho thuê, trường học, các hệ thống tự hoại-mật độ cao, các hệ thống thu gom nước thải, hành lang chuyên chở các đường ray, các bể tích trữ ngầm-các bể bị rò rỉ đã được xác nhận, các trạm dịch vụ tiện ích-các khu bảo trì, các phòng khám/cơ sở y tế thú y, các nhà máy xử lý nước thải, các giếng khoan-nông nghiệp/ tưới tiêu, các giếng khoan-cung cấp nước.
More information is included in the summary which identifies the affected well(s) and associated activities.	**Thông tin thêm có trong bản tóm tắt chỉ ra (các) giếng khoan bị ảnh hưởng và các hoạt động đi kèm.**
The sources of drinking water (both tap water and bottled water) include rivers, lakes, streams, ponds, reservoirs, springs, and wells. As water travels over the surface of the land or through the ground, it dissolves naturally-occurring minerals and, in some cases, radioactive material, and can pick up substances resulting from the presence of animals or from human activity.	Các nguồn nước uống (cả nước từ vòi lẫn nước đóng chai) bao gồm sông, hồ, suối, ao, bể chứa, suối ngầm và giếng. Do nước chảy trên mặt đất hoặc dưới lòng đất, nước hòa tan nhiều khoáng chất tự nhiên và trong một số trường hợp là chất phóng xạ và có thể tiếp nhận những chất từ sự có mặt của động vật hoặc từ hoạt động của con người.
Contaminants that may be present in source water include:	**Các tạp chất có thể tồn tại trong Nước Nguồn bao gồm:**
• **Microbial contaminants,** such as viruses and bacteria that may come from sewage treatment plants, septic systems, agricultural livestock operations, and wildlife.	• **Các tạp chất chứa vi khuẩn**, chẳng hạn như các vi rút và vi khuẩn có thể đến từ các nhà máy xử lý nước thải, các hệ thống tự hoại, các hoạt động chăn nuôi nông nghiệp, và đời sống hoang dã.
• **Inorganic contaminants,** such as salts and metals, that can be naturally-occurring or result from urban stormwater runoff, industrial or domestic wastewater discharges, oil and gas production, mining, or farming.	• **Các tạp chất vô cơ**, chẳng hạn như muối và kim loại, có thể xuất hiện trong tự nhiên hoặc đến từ dòng chảy nước mưa đô thị, dòng xả nước thải công nghiệp hay nước thải sinh hoạt, sản xuất dầu khí, khai mỏ, hoặc canh tác nông nghiệp.
• **Pesticides and herbicides** that may come from a variety of sources such as agriculture, urban stormwater runoff, and residential uses.	• **Thuốc trừ sâu và thuốc diệt cỏ**, có thể đến từ nhiều nguồn khác nhau chẳng hạn như nông nghiệp, dòng chảy nước mưa đô thị, và việc sử dụng của người dân.

• **Organic chemical contaminants**, including synthetic and volatile organic chemicals that are by-products of industrial processes and petroleum production, and can also come from gas stations, urban stormwater runoff, agricultural application, and septic systems.	• **Các tạp chất hóa học hữu cơ**, bao gồm các hóa chất hữu cơ tổng hợp và dễ bay hơi là các sản phẩm phụ của các quy trình công nghiệp và sản xuất dầu mỏ, và cũng có thể đến từ các trạm xăng, dòng chảy nước mưa đô thị, ứng dụng nông nghiệp, và các hệ thống tự hoại.
• **Radioactive contaminants** that can be naturally-occurring or be the result of oil and gas production and mining activities.	• **Các tạp chất phóng xạ**, có thể xuất hiện trong tự nhiên hoặc là kết quả của sản xuất dầu khí và các hoạt động khai mỏ.
Terms and Abbreviations	**Các Thuật Ngữ và Từ Viết Tắt**
n/a: not applicable	**n/a:** không áp dụng
NTU: Nephelometric Turbidity Unit (a measure of light)	**NTU:** Đơn Vị Đo Độ Đục (một đơn vị đo lường của ánh sáng)
nd: not detectable at reporting limits.	**nd:** không thể phát hiện ở các giới hạn kiểm nghiệm
ng/L: nanograms per liter or parts per trillion.	**ng/L:** nanogram/lít hoặc phần nghìn tỷ
ug/L: micrograms per liter or parts per billion	**ug/L:** microgram/lít hoặc phần tỷ
mg/L: milligrams per liter or parts per million	**mg/L:** milligram/lít hoặc phần triệu
pCi/L: picocuries per liter (a measure of radiation)	**pCi/L:** picocury/lít (một đơn vị đo phóng xạ)
Maximum Contaminant Level (MCL): The highest level of a contaminant that is allowed in drinking water. Primary MCLs are set as close to the PHGs (or MCLGs) as is economically and technologically feasible. Secondary MCLs are set to protect the odor, taste, and appearance of drinking water.	**Mức Tạp Chất Tối Đa (MCL):** Mức độ cao nhất của một tạp chất được phép có trong nước uống. Dựa vào nghiên cứu khả thi về kinh tế và kỹ thuật, các MCL cơ bản được đề ra càng sát với PHGs (hoặc MCLGs) càng tốt. Các MCL phụ được đề ra để bảo vệ mùi, vị, và màu sắc của nước uống.
Maximum Contaminant Level Goal (MCLG): The level of a contaminant in drinking water below which there is no known or expected risk to health. MCLGs are set by the U.S. Environmental Protection Agency.	**Mục Tiêu Mức Tạp Chất Tối Đa (MCLG):** Mức tạp chất có trong nước uống mà dưới mức đó không có nguy cơ nào về sức khỏe được dự tính hoặc biết đến. Các MCLG do Cơ Quan Bảo Vệ Môi Sinh Hoa Kỳ đề ra.
Public Health Goal (PHG): The level of a contaminant in drinking water below which there is no known or expected risk to health. PHGs are set by the California Environmental Protection Agency.	**Mục Tiêu Y Tế Công Cộng (PHG):** Mức tạp chất có trong nước uống mà dưới mức đó không có nguy cơ nào về sức khỏe được dự tính hoặc biết đến. Các PHG do Cơ Quan Bảo Vệ Môi Sinh California đề ra.
Primary Drinking Water Standard (PDWS): MCLs and MRDLs for contaminants that affect health along with their monitoring and reporting requirements, and water treatment requirements.	**Các Tiêu Chuẩn Nước Uống Cơ Bản (PDWS):** Các MCL và MRDL đối với các tạp chất ảnh hưởng tới sức khỏe đi cùng với các yêu cầu về giám sát và báo cáo, và các yêu cầu về xử lý nước.
Maximum Residual Disinfectant Level (MRDL): The highest level of a disinfectant allowed in drinking water. There is convincing evidence that addition of a disinfectant is necessary for control of microbial contaminants.	**Mức Chất Khử Trùng Dư Tối Đa (MRDL):** Mức chất khử trùng dư cao nhất cho phép trong nước uống. Có bằng chứng thuyết phục rằng việc bổ sung các chất khử trùng là cần thiết để kiểm soát các tạp chất chứa vi khuẩn.

Maximum Residual Disinfectant Level Goal (MRDLG): The level of a drinking water disinfectant below which there is no known or expected risk to health. MRDLGs do not reflect the benefits of the use of disinfectants to control microbial contaminants.	**Mục Tiêu Mức Chất Khử Trùng Dư Tối Đa (MRDLG):** Mức chất khử trùng dư trong nước uống mà dưới mức đó không có nguy cơ nào về sức khỏe được dự tính hoặc biết đến. Các MRDLG không phản ánh các lợi ích của việc sử dụng các chất khử trùng để kiểm soát các tạp chất chứa vi khuẩn.
Regulatory Action Level: The concentration of a contaminant which, if exceeded, triggers treatment or other requirements that a water system must follow.	**Mức Hành Động Điều Chỉnh:** Nồng độ của một tạp chất mà nếu vượt quá, sẽ cần thực hiện xử lý hoặc các yêu cầu khác mà một hệ thống nước phải tuân theo.
Treatment Technique: A required process intended to reduce the level of a contaminant in drinking water.	**Mức Hành Động Điều Chỉnh:** Nồng độ của một tạp chất mà nếu vượt quá, sẽ cần thực hiện xử lý hoặc các yêu cầu khác mà một hệ thống nước phải tuân theo.
(TABLE 1)	

CÁC TIÊU CHUẨN CƠ BẢN VÀ CÁC TẠP CHẤT CHƯA ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH

Bảng Hóa Học	MCL	PHG (MCLG)	Mức Trung Bình Ở Fresno	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm MCL	Mẫu Thu Thập Cuối Cùng	Nguồn Tạp Chất Tiêu Biểu
Các Tạp Chất Hữu Cơ Dễ Bay Hơi							
cis-1,2-Dichloroethylene (ug/L)	6	100	0.06	0 - 2.8	KHÔNG	2012	Chất thải từ các nhà máy hóa chất công nghiệp;sản phẩm phụ giảm cấp sinh học chủ yếu của ô nhiễm nước ngầm TCE và PCE
trans-1,2-Dichloroethylene (ug/L)	10	60	0.12	0 - 2.8	KHÔNG	2012	Chất thải từ các nhà máy hóa chất công nghiệp;sản phẩm phụ giảm cấp sinh học chủ yếu của ô nhiễm nước ngầm TCE và PCE
Tetrachloroethylene (PCE) (ug/L)	5	0.06	0.31	0 - 4.4	KHÔNG	2012	Chất thải từ các nhà máy, máy tẩy khô, và các trung tâm sửa chữa ô tô (máy tẩy nhờn kim loại)
Trichloroethylene (TCE) (ug/L)	5	1.7	0.88	0 - 3.3	KHÔNG	2012	Chất thải từ các khu tẩy nhờn kim loại và các nhà máy khác
Các Tạp Chất Hữu Cơ Tổng Hợp							
Dibromochloropropane (DBCP) (ng/L) (1)	**200**	**1.7**	**45**	**0 - 220**	**KHÔNG**	**2011**	**Nematocide bị cấm mà vẫn có thể có trong đất do dòng chảy xả/rút nước từ việc sử dụng trước đây đối với cây đậu tương, cây bông, vườn nho, cà chua và cây ăn quả**
Ethylene Dibromide (EDB) (ng/L)	50	10	0.9	0 - 44	KHÔNG	2011	Chất thải từ các nhà máy lọc dầu; rò rỉ bể khí ngầm; nematocide bị cấm mà vẫn có thể có trong đất do dòng chảy xả hoặc rút nước từ các vụ mùa ngũ cốc hoặc cây ăn quả.
Các Tạp Chất Vô Cơ							

Nhôm (AL) (ug/L)	1	0.6	0.0004	nd - 0.09	KHÔNG	2011	Xói mòn chất lắng tự nhiên; dư lượng từ một số nhà máy xử lý nước bề mặt
Thạch tín (As) (ug/L)	10	0.004	0.8	nd - 5.4	KHÔNG	2011	Xói mòn chất lắng tự nhiên; dòng chảy xả từ vườn cây ăn trái; chất thải từ sản xuất thủy tinh và hàng điện tử
Bari (Ba) (mg/L)	1	2	0.040	nd- 0.22	KHÔNG	2011	Thải các chất thải khoan dầu và từ các nhà máy luyện kim; xói mòn chất lắng tự nhiên
Crôm (Tổng Cr) (ug/L)	50	(100)	2.440	nd - 12	KHÔNG	2011	Chất thải từ nhà máy thép và nhà máy bột giấy và mạ crôm; xói mòn chất lắng tự nhiên
Xianua (ug/L)	150	150	0.0004	nd - .06	KHÔNG	2011	Chất thải từ các nhà máy thép/kim loại, nhựa và phân bón
Florua (ug/L)	2	1	0	nd - 1.2	KHÔNG	2011	Xói mòn chất lắng tự nhiên; phụ gia của nước giúp răng khỏe mạnh; chất thải từ phân bón và các nhà máy nhôm
Nitrat (NO3) (mg/L) (2)	**45**	**45**	**20**	**0 - 47**	**KHÔNG**	**2011**	**Dòng chảy xả và rút nước từ việc sử dụng phân bón; rò rỉ từ các bể chứa tự hoại và nước thải; xói mòn chất lắng tự nhiên**
Peclorat (ug/L) (3)	**6**	**6**	**0**	**nd - 9.2**	**KHÔNG**	**2011**	**Các hoạt động hàng không vũ trụ hoặc công nghiệp xưa nay cùng với nhiên liệu đẩy tên lửa, pháo hoa, vật liệu nổ, pháo sáng, diêm và hàng loạt các hoạt động khác trong các ngành.**
Nuclit phóng xạ (4)							
Gross Alpha (pCi/L)	15	n/a	2.51	-0.62 - 9.79	KHÔNG	2011	Xói mòn chất lắng tự nhiên
Radium 226 (pCi/L)	3	n/a	0.72	-0.12 - 3.84	KHÔNG	2007	Xói mòn chất lắng tự nhiên
Radium 228 (pCi/L)	5	.019	0.51	0.043 - .074	KHÔNG	2011	Xói mòn chất lắng tự nhiên
Uranium (pCi/L)	20	0.5	5.89	nd - 16	KHÔNG	2007	Xói mòn chất lắng tự nhiên
Các Tạp Chất Chưa Được Điều Chỉnh (ICR, UCMR & Misc)							
DCPA Diacid + Monoacid	n/a		0.969	nd - 4.7	n/a	2004	Các quy định yêu cầu chúng ta phải giám sát các tạp chất chưa được điều chỉnh nhất định. Điều này có lợi cho USEPA và CDHS trong việc theo dõi vị trí của các tạp chất và liệu có cần các điều chỉnh nghiêm ngặt hơn không. Một vài tạp chất biểu thị các giá trị được phát hiện ra
Dichlorodifluoromethane (Freon 12)	n/a		0.780	nd - 34	n/a	2011	
Trichloropropane (1,2,3-TCP) (5)	**n/a**		**0.004**	**nd - 0.18**	**n/a**	**2011**	
Rượu butylic bậc hai (TBA)	n/a		0.1	nd - 3.2	n/a	2011	

							bằng biểu tượng “<” có nghĩa là ít hơn. Có hai lý do có thể có cho điều này. Thứ nhất, Giới Hạn Phát Hiện cho Báo cáo, DLR, vẫn chưa được EPA hoặc CDHS thiết lập. Thứ hai, vì nhiều lý do, thiết bị phân tích không có khả năng định lượng giá trị dưới giá trị “ít hơn” đã nêu nhưng phân tích lại cho thấy tạp chất có tồn tại. Dù vì lý do nào, nồng độ tạp chất đều không thể được định lượng và Thành Phố phải đưa ra giả thuyết rằng “Mức Trung Bình Ở Fresno” không áp dụng trong báo cáo này.
Các Sản Phẩm Phụ Khử Trùng, Các Dư Lượng Khử Trùng, và Các Tiền Chất Sản Phẩm Phụ Khử Trùng							
Tổng Trihalomethanes (TTHM) (ug/L)	80	n/a	3.90	nd - 13	KHÔNG	2012	Sản phẩm phụ của clo hóa trong nước uống
Haloacetic Acids (HAA5) (ug/L)	60	n/a	1.40	nd - 7	KHÔNG	2012	Sản phẩm phụ của clo hóa trong nước uống
Clo (NAOCL) (mg/L)	4	4	0.79	nd - 3.0	KHÔNG	2012	Chất khử trùng nước uống được bổ sung để xử lý

(1) Dibromochloropropane (DBCP) PS 134 is located near Maple and Alluvial. This well is known to contain DBCP above the detection limit for reporting and is monitored monthly. While the annual average for this well is 0.10 ug/L, a single result of 0.22 ug/L was detected in February 2012. Determination as to whether a well exceeds an MCL’s for non-acute contaminants such as DBCP is based on a running average for a prescribed period of time. Therefore a well may have several results above the MCL yet still meet drinking water standards. Some people who use water containing DBCP in excess of the MCL over many years may experience reproductive problems and may have an increased risk of getting cancer.	(1) Dibromochloropropane (DBCP) PS 134 nằm ở gần Maple và Alluvial. Giếng này được biết đến có chứa DBCP trên mức giới hạn phát hiện để báo cáo và được giám sát hàng tháng. Trong khi mức trung bình hàng năm cho giếng này là 0,10 ug/L, một kết quả đơn 0,22 ug/L đã được phát hiện vào tháng 2 năm 2012. Quyết định về việc liệu một giếng có vượt mức MCL về mức tạp chất như DBCP hay không được dựa trên mức trung bình hiện nay trong một khoảng thời gian được quy định. Do đó một giếng có thể có nhiều kết quả trên mức MCL nhưng vẫn đáp ứng các tiêu chuẩn về nước uống. Một số người sử dụng nước có chứa DBCP vượt mức MCL trong nhiều năm có thể gặp các vấn đề về khả năng sinh sản và có thể tăng nguy cơ mắc bệnh ung thư.

(2) Nitrate, PS 84 located near Olive and Minnewawa contains elevated nitrate levels and has been closely monitored during 2012 with samples being collected weekly. While results were close to the MCL, they did not exceed the MCL until a sample collected in late October showed a result of 47 mg/L. By previous agreement with California Department of Public Health, the well would be removed from service as soon as we were notified of a result at or above the MCL. This well remains offline pending replacement or treatment options. Nitrate levels exceeding the MCL can cause serious health conditions for infants below six months of age. Pregnant women and others with certain medical conditions are also at risk. Please refer to other information in this report concerning Nitrate.	(2) Nitrat, PS 84 nằm ở Olive và Minnewawa có chứa hàm lượng nitrat cao và đã được giám sát chặt chẽ trong năm 2012 cùng với việc thu thập mẫu hàng tuần. Mặc dù các kết quả gần bằng mức MCL nhưng đều không vượt mức MCL cho đến mẫu được thu thập vào cuối tháng 10 cho kết quả 47 mg/L. Theo thỏa thuận trước đó với Bộ Y Tế Công Cộng California, giếng này sẽ bị loại khỏi danh sách nguồn cung cấp ngay khi chúng tôi được thông báo về kết quả lớn hơn hoặc bằng mức MCL. Giếng này vẫn duy trì các phương án xử lý hoặc thay thế chưa được giải quyết ngoại tuyến. Hàm lượng nitrat vượt mức MCL có thể gây ra tình trạng sức khỏe nghiêm trọng đối với trẻ dưới sáu tháng tuổi. Phụ nữ mang thai và những người có các bệnh trạng nhất định khác cũng gặp rủi ro. Vui lòng tham khảo các thông tin khác trong báo cáo này liên quan đến Nitrat.
(3) Perchlorate, PS 187 located in NE Fresno near Nees and Chestnut had a single detection that exceeded the MCL. This was unusual and two follow-up samples were collected with no detection of the chemical. Perchlorate has been shown to interfere with uptake of iodide by the thyroid gland, and to thereby reduce the production of thyroid hormones, leading to adverse affects associated with inadequate hormone levels. Thyroid hormones are needed for normal prenatal growth and development of the fetus, as well as for normal growth and development in the infant and child. In adults, thyroid hormones are needed for normal metabolism and mental function.	(3) Perchlorate, PS 187 đặt tại Đông Bắc Fresno gần Nees và Chestnut, đã có một lần duy nhất phát hiện vượt quá mức MCL. Điều này là bất thường và hai mẫu tiếp theo được thu thập không phát hiện có hóa chất. Peclorat có khả năng can thiệp vào sự hấp thu iốt của tuyến giáp, và do đó giảm sản xuất hoóc môn tuyến giáp, dẫn đến tác động có hại liên quan đến việc thiếu lượng hoóc môn. Hoóc môn tuyến giáp cần thiết cho sự tăng trưởng và phát triển bình thường trước khi sinh của thai nhi, cũng như cho sự tăng trưởng và phát triển bình thường ở trẻ sơ sinh và trẻ em. Ở người lớn, hoóc môn tuyến giáp cần thiết cho quá trình trao đổi chất bình thường và chức năng tâm thần.
(4) RADIONUCLIDES, including Gross Alpha, Uranium, Radium 226 and Radium 228 are sampled on various schedules depending upon the results for previous samples. The well may be sampled as often as every three years but no longer than nine years. Compliance is based on the average of four quarters. Several well sites had samples that exceeded the MCL for a specific sample date. Some people who drink water containing these constituents over many years may have an increased risk of getting cancer.	(4) NUCLIT PHÓNG XẠ, bao gồm Gross Alpha, Uranium, Radium 226 và Radium 228 được lấy mẫu nhiều lần khác nhau tùy theo kết quả những lần lấy mẫu trước đó. Giếng khoan có thể được lấy mẫu thường xuyên ở mức cứ 3 năm một lần nhưng không lâu hơn 9 năm. Mức tuân thủ dựa trên mức trung bình của 4 quý. Vài khu giếng khoan có các mẫu vượt quá mức MCL cho một ngày lấy mẫu cụ thể. Những người sử dụng nước có chứa các thành phần này trong nhiều năm sẽ có thể tăng nguy cơ mắc bệnh ung thư.

(5) Trichloropropane (1,2,3-TCP), The USEPA periodically requires utilities to conduct monitoring of unregulated contaminants such as 1,2,3-TCP which has been detected in 30 Fresno wells. The State of California has created a regulatory notification level of 0.005 ppb which is also the detection limit for reporting. At the request of DHS in 2004, we removed from service well site 63, located near McKinley and Chestnut, which exceeds 100 times the action level. The City continues monitoring of the affected wells while the California Department of Public Health continues development of stricter regulations. Some people who use water containing 1,2,3-trichloropropane in excess of the notification level over many years may have an increased risk of getting cancer, based on studies in laboratory animals.	(5) Trichloropropane (1,2,3-TCP), USEPA theo định kỳ yêu cầu các cơ quan phục vụ phải tiến hành giám sát các tạp chất chưa được điều chỉnh chẳng hạn như 1,2,3-TCP đã được phát hiện tại hơn 30 giếng khoan của Fresno. Tiểu Bang California đã tạo ra mức thông báo điều chỉnh là 0,005 ppb, đây cũng là mức giới hạn phát hiện để báo cáo. Theo yêu cầu của DHS vào năm 2004, chúng tôi đã loại bỏ khỏi danh sách nguồn cung cấp nước giếng khoan số 63, nằm gần McKinley và Chestnut, đã vượt quá mức hành động 100 lần. Thành Phố tiếp tục giám sát các giếng khoan bị ảnh hưởng. Những người sử dụng nước có chứa 1,2,3-trichloropropane vượt quá mức thông báo trong nhiều năm sẽ có thể tăng nguy cơ mắc bệnh ung thư, dựa theo những nghiên cứu trên các động vật thí nghiệm.
(TABLE 2)	

CÁC TẠP CHẤT VI SINH

Hơn 220 mẫu vi khuẩn được thu thập mỗi tháng trong hệ thống phân phối của Fresno. Ngoài ra, hơn 300 mẫu vi khuẩn được thu thập từ các giếng khoan và khu xử lý.

Tạp Chất	Số Phát Hiện Cao Nhất	Số Tháng Vi Phạm	MCL	MCLG	Nguồn Vi Khuẩn Tiêu biểu
Tổng Vi Khuẩn Dạng Coli	3 trên 303 hay 0,99%	0	5%	(0)	Tồn tại tự nhiên trong môi trường
E.coli	0	0	Một mẫu thông thường dương tính với E.coli và một mẫu lặp lại dương tính với tổng lượng vi khuẩn, khuẩn phân hoặc khuẩn E. coli	(0)	Chất thải phân người hoặc động vật

(TABLE 3)	

CHÌ VÀ ĐỒNG

Các mẫu chì và đồng được thu thập từ các giếng khoan, hệ thống phân phối và từ bên trong các khu dân cư.

Tạp Chất	Số Mẫu Được Thu Thập	Mức Phân Vị Phần Trăm Thứ 90 Được Phát Hiện	Số Khu Vực Vượt Quá Mức Hành Động	Mức Hành Động	MCLG	Nguồn Tạp Chất Tiêu biểu
Chì (ug/L) (Lấy mẫu năm 2012)	54	0	0	15	0.2	Sự ăn mòn bên trong của các hệ thống ống nước sinh hoạt; chất thải từ các nhà sản xuất công nghiệp; xói mòn chất lắng tự nhiên

Đồng (mg/L) (Lấy mẫu năm 2012)	54	0.19	0	1.3	0.3	Sự ăn mòn bên trong của các hệ thống ống nước sinh hoạt; xói mòn chất lắng tự nhiên; rút nước từ các chất bảo quản gỗ

(TABLE 4)	

CÁC TIÊU CHUẨN PHỤ
DANH SÁCH TẠP CHẤT

Các tiêu chuẩn phụ dựa trên các yếu tố thẩm mỹ (màu sắc, mùi vị v.v...) và không liên quan tới sức khỏe.

Các Tạp Chất Vô Cơ	MCL	Mức Trung Bình Ở Fresno	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm SMCL	Mẫu Thu Thập Cuối Cùng	Nguồn Tạp Chất Tiêu biểu
Nhôm (ug/L)	200	0.400	nd - 90	NO	2011	Xói mòn chất lắng tự nhiên; dư lượng từ một số quy trình xử lý nước bề mặt
Màu Sắc Biểu Kiến (Không Lọc) (6)	**15**	**0.42**	**nd - 35**	**NO**	**2011**	**Vật liệu hữu cơ xuất hiện trong tự nhiên**
Clorua (Cl) (mg/L)	500	10	nd - 48	NO	2011	Dòng chảy xả/rút nước từ chất lắng tự nhiên; ảnh hưởng của nước biển
Đồng (Cu) (mg/L)	1	0.030	nd - .095	NO	2011	Sự ăn mòn bên trong của các hệ thống ống nước sinh hoạt; Xói mòn chất lắng tự nhiên; rút nước từ các chất bảo quản gỗ
Sắt (Fe) (ug/L)	300	0.04	nd - 1.5	NO	2011	Rút nước từ chất lắng tự nhiên; chất thải công nghiệp
Mangan (Mn) (ug/L)	50	0.01	nd - 0.01	NO	2012	Rút nước từ chất lắng tự nhiên
Natri (Na) (mg/L)	n/a	21	4 - 65	NO	2011	
Độ Dẫn Đặc Trưng (E.C.) (umho/cm+)	1600	331	90 - 920	NO	2011	Các chất tạo thành ion khi ở trong nước; ảnh hưởng của nước biển
Sunfat (SO4) (mg/L)	500	11	nd - 74	NO	2011	Dòng chảy xả/rút nước từ chất lắng tự nhiên; chất thải công nghiệp
Tổng Chất Rắn Hòa Tan (TDS) (mg/L)	1000	229	99 - 560	NO	2011	Dòng chảy xả/rút nước từ chất lắng tự nhiên
Độ Cứng Toàn Phần (như CaCO3) (mg/L)	n/a	121	30 - 380	NO	2011	
Độ đục (Lab) (đơn vị) (7)	**5**	**0.15**	**nd - 6.4**	**NO**	**2011**	**Đất chảy**
Kẽm (Zn) (mg/L)	5	0.0002	nd - .05	NO	2011	Dòng chảy xả/rút nước từ chất lắng tự nhiên; chất thải công nghiệp

(6) Apparent Color, Four well sites had initial samples that exceeded the Secondary MCL. Results from follow-up testing at all wells were non-detectable indicating that the problem was associated with the well itself and not the water.	(6) Màu Sắc Biểu Kiến, Bốn khu giếng đã có kết quả ban đầu vượt quá mức MCL Phụ. Các kết quả kiểm tra sau đó tại tất cả các giếng là không phát hiện ra, cho thấy rằng vấn đề nằm ở bản thân giếng và không liên quan đến nước.
(7) Turbidity (Lab), PS 22A located in SW Fresno near Stanislaus and Fwy 99 had an initial turbidity result that exceeded the Secondary MCL. Follow-up testing results were non-detectable.	(7) Độ Đục (Phòng Thí Nghiệm), PS 22A đặt tại Tây Nam Fresno gần Stanislaus và Fwy 99, đã có kết quả ban đầu về độ đục vượt quá mức MCL Phụ. Các kết quả kiểm tra sau đó là không phát hiện ra.
(TABLE 5)	

ĐỘ ĐỤC TẠI ĐÔNG BẮC FRESNO LIÊN QUAN TỚI CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC BỀ MẶT

	MCL	MCLG	Mức Độ Phát Hiện	Phạm Vi	Ngày Lấy Mẫu	Vi Phạm	Nguồn Tiêu Biểu
Độ đục (NTU)	TT = 1 NTU	n/a	0.200	n/a	Ngày 31 tháng 1 năm 2012	n/a	Đất chảy
	TT = 95% mẫu <0,3 NTU		100%		Liên tiếp	n/a	

Độ đục là một phép đo lường về sự vẩn đục của nước xác định bởi tỉ lệ của cường độ ánh sáng được phân tán bởi mẫu với cường độ của ánh sáng tới. Chúng tôi giám sát nó bởi vì nó là một dấu hiệu tốt về tính hiệu quả của hệ thống lọc của chúng tôi.

NOTICE OF VIOLATION	**THÔNG BÁO VI PHẠM**
The monthly total organic carbon and bromate samples for the Surface Water Treatment Facility in NE Fresno for February 2013 were missed. The presence of high levels of total organic carbon in drinking water could lead to formation of disinfection byproducts; trihalomethanes (THM) or haloacetic acids (HAA). Some people who drink water containing THM, HAA, or bromate in excess of the MCL over many years may have an increased risk of getting cancer. Per regular sampling, THM and HAA levels are well below the MCL as are all bromate levels before and after the sample that was missed in February. The following notice is provided regarding this monitoring violation:	Tổng các mẫu bromat và các-bon hữu cơ hàng tháng đối với Cơ Sở Xử Lý Nước Bề Mặt tại NE Fresno tháng 2 năm 2013 đã bị thất lạc. Sự có mặt của nồng độ tổng các-bon hữu cơ cao trong nước uống có thể dẫn đến việc hình thành sản phẩm phụ tẩy trùng; trihalomethanes (THM) hoặc a-xít haloacetic (HAA). Một số người uống nước có chứa THM, HAA, hoặc bromat vượt mức MCL qua nhiều năm có thể bị tăng nguy cơ mắc bệnh ung thư. Qua việc lấy mẫu thường xuyên, nồng độ THM và HAA thấp hơn nhiều so với MCL cũng như tất cả các mức bromat trước và sau mẫu đó mà đã bị thất lạc vào tháng 2. Thông báo sau đây được đưa ra liên quan đến sự vi phạm về giám sát này:

We are required to monitor your drinking water for specific contaminants on a regular basis. Results of regular monitoring are an indicator of whether or not our drinking water meets health standards. During the month of February 2013, we did not monitor or test for total organic carbon in the raw and treated water and therefore cannot be sure of the quality of the drinking water during that time. Additionally, we did not test for bromate and therefore cannot be sure of the quality of drinking water during that time.	Chúng tôi được yêu cầu giám sát nước uống của quý vị về các tạp chất cụ thể và trên cơ sở thường xuyên. Kết quả của việc giám sát thường xuyên là chỉ số cho biết liệu nước uống của chúng ta có đáp ứng các tiêu chuẩn y tế hay không. Trong tháng 2 năm 2013, chúng tôi đã không giám sát hoặc kiểm tra tổng các-bon hữu cơ trong nước thô và nước đã qua xử lý, do đó không thể chắc chắn về chất lượng của nước uống trong thời gian đó. Hơn nữa, chúng tôi đã không kiểm tra bromat và do đó không thể chắc chắn về chất lượng của nước uống trong khoảng thời gian đó.
CONSERVATION	**BẢO TỒN**
A Smarter Way to Plant Out Your Garden	**Một Cách Thông Minh Hơn Để Trồng Vườn Của Quý Vị**
Planning a new landscape project? Want to know which plants help to conserve water and still look beautiful? Fresno has established a water-wise gardening website that offers tons of water-saving tips to do just that. The informative site, which features examples of local award-winning landscapes sure to inspire creativity in your own garden, lists a variety of plants, trees, and shrubs that will thrive in this region with minimal water.	Lập kế hoạch cho dự án làm đẹp cảnh quan mới? Muốn biết những loại cây nào giúp giữ nước mà trông vẫn đẹp? Để làm việc đó, Fresno đã xây dựng trang web làm vườn sử dụng nước khôn ngoan đưa ra hàng tấn mẹo nhỏ để tiết kiệm nước. Trang thông tin này, nêu bật những ví dụ về cảnh quan được trao giải của địa phương chắc chắn tạo cảm hứng sáng tạo trong khu vườn của chính quý vị, liệt kê nhiều loại thực vật, cây cối và cây bụi đang phát triển mạnh trong vùng này bằng nước khoáng.
For more traditional help in creating a drought-tolerant garden, call the City of Fresno Water Conservation Program to get a FREE brochure listing many of the same native plant species that grow well in our Central California climate.	Để được hỗ trợ thêm thông tin về việc tạo một khu vườn chịu được khô hạn, hãy gọi tới Chương Trình Bảo Tồn Nước Thành Phố Fresno để nhận tờ thông tin MIỄN PHÍ liệt kê nhiều loài cây giống các loài cây địa phương phát triển tốt ở khí hậu Miền Trung California của chúng ta.
Visit www.fresno.watersavingplants.com for your smarter online water-wise experience or call 621-5480 for your free brochures.	Hãy truy cập www.fresno.watersavingplants.com để có kinh nghiệm sử dụng nước không ngoan trực tuyến thông minh hơn hoặc gọi theo số 621-5480 để nhận tờ thông tin miễn phí.
Other Ways To Help:	**Các Phương Pháp Trợ Giúp Khác:**
Summer is a heavy water-use time. You can help alleviate the burden on our water system by following these simple guidelines.	Mùa hè là thời gian sử dụng nước rất lớn. Quý vị có thể giúp giảm gánh nặng lên hệ thống nước của chúng ta bằng cách tuân thủ các hướng dẫn đơn giản sau.
Timing it Right	**Đặt Đồng Hồ Hẹn Giờ Phù Hợp**
If setting your automatic watering timer is giving you trouble, the Department of Public Utilities Water Division can help!	Nếu việc đặt đồng hồ hẹn giờ nước tự động gây khó khăn cho quý vị, Bộ Phận Nước thuộc Bộ Tiện Ích Công Cộng có thể giúp đỡ!
As a courtesy to our customers, we will come to your home and show you how to adjust your automatic water timer **FOR FREE**. By having your automatic water timer set correctly, you'll save both energy and water.	Như một phép lịch sự với khách hàng, chúng tôi sẽ đến nhà quý vị và chỉ cho quý vị cách điều chỉnh đồng hồ hẹn giờ nước tự động **MIỄN PHÍ**. Với việc đặt đồng hồ hẹn giờ nước tự động phù hợp, quý vị sẽ tiết kiệm được cả năng lượng và nước.

Keep Odd Hours	**Đặt Lệch Giờ Đúng**
If you prefer to set the timer yourself, remember to set it “off the hour” (3:45 a.m., 4:37 a.m., 5:11 a.m.) to alleviate the heavy burden put on our water supply at “on the hour” times.	Nếu quý vị muốn tự đặt đồng hồ hẹn giờ, hãy nhớ đặt “lệch giờ đúng” (3:45 sáng, 4:37 sáng, 5:11 sáng) để giảm nhẹ gánh nặng lên hệ thống cấp nước của chúng ta tại các “giờ đúng”. Hãy nhớ thay pin bộ điều khiển để dự phòng trường hợp mất điện.
Planning to Drain Your Pool?	**Lên Kế Hoạch Thoát Nước Cho Bể Chứa Của Quý Vị?**
Call 621-5480 to obtain a pool drain permit.	Gọi tới số 621-5480 để được cấp giấy phép thoát nước cho bể chứa miễn phí.
Report Water Waste	Báo Cáo Nước Thải
Call 621-5480	Gọi số 621-5480
WATERING SCHEDULE	**LỊCH TƯỚI NƯỚC**
NO WATERING MONDAYS	KHÔNG TƯỚI NƯỚC VÀO CÁC NGÀY THỨ 2
SPRING/SUMMER	MÙA XUÂN/MÙA HÈ
March 2 - November 30	Ngày 2 Tháng 3 – Ngày 30 Tháng 11
ODD Numbered Addresses:	Các Địa Chỉ Được Đánh Số LẺ
(Ending in 1, 3, 5, 7, 9)	(Kết thúc bằng 1, 3, 5, 7, 9)
Tuesday/Thursday/Saturday	Thứ 3/Thứ 5/Thứ 7
EVEN Numbered Addresses:	Các Địa Chỉ Được Đánh Số CHẴN
(Ending in 0, 2, 4, 6, 8)	(Kết thúc bằng 0, 2, 4, 6, 8)
Wednesday/Friday/Sunday	Thứ 4/Thứ 6/Chủ Nhật
NO WATERING BETWEEN 6 A.M. AND 7 P.M.	KHÔNG TƯỚI NƯỚC TỪ 6 GIỜ SÁNG ĐẾN 7 GIỜ TỐI
WINTER	MÙA ĐÔNG
December 1 - March 1	Ngày 1 Tháng 12 - Ngày 1 Tháng 3
ODD Numbered Addresses:	Các Địa Chỉ Được Đánh Số LẺ
(Ending in 1, 3, 5, 7, 9)	(Kết thúc bằng 1, 3, 5, 7, 9)
Saturdays Only	Chỉ các ngày Thứ 7
EVEN Numbered Addresses:	Các Địa Chỉ Được Đánh Số CHẴN
(Ending in 0, 2, 4, 6, 8)	(Kết thúc bằng 0, 2, 4, 6, 8)
Sundays Only	Chỉ các ngày Chủ Nhật
WATER ANYTIME ON YOUR DAY	TƯỚI NƯỚC BẤT KỲ THỜI GIAN NÀO TRONG NGÀY
Money, Money, Money – Back	**Tiền, Tiền, Tiền – Trở Lại**

Save water and money when you purchase a new high-efficiency clothes washer or toilet! First, get your rebate forms by calling 621-5480 or by downloading them from the City of Fresno website (www.fresno.gov/water).	Hãy tiết kiệm nước và tiền khi quý vị mua máy giặt hiệu quả cao hoặc bồn vệ sinh mới! Trước tiên, hãy nhận mẫu giảm giá bằng cách gọi theo số 621-5480 hoặc tải về mẫu từ trang web của Thành Phố Fresno (www.fresno.gov/water).
Incredible Water Statistics	**Các Số Liệu Thống Kê Nước Không Thể Tin Được**
In 2012, the Department of Public Utilities Water Division…	Năm 2012, Bộ Phận Nước Bộ Tiện Ích Công Cộng…
• Supplied an average of 125 million gallons of water per day	• Cung cấp trung bình 125 triệu ga lông nước mỗi ngày
• Serviced more than 130,000 water customer accounts	• Phục vụ hơn 130.000 tài khoản khách hàng dùng nước
• Operated approximately 260 active pump stations with a high-tech production and distributed control system	• Vận hành khoảng 260 trạm bơm hoạt động với hệ thống kiểm soát sản xuất và phân phối công nghệ cao
• Managed more than 200 acres of recharge basins	• Quản lí hơn 200 acre bể chứa nạp lại
• Maintained nearly 1,800 miles of water main	• Bảo trì hơn 1.800 dặm ống dẫn nước
• Operated a 30 million gallon per day (MGD) Surface Water Treatment Facility in northeast Fresno	• Vận hành một Cơ Sở Xử Lý Nước Bề Mặt 30 triệu ga lông mỗi ngày (MGD) ở Đông Bắc Fresno
…to supply nearly 46 billion gallons of safe, reliable, and affordable water to Fresno residents…	…để cung cấp gần 46 tỉ ga lông nước an toàn, đáng tin cậy và có thể chi trả cho dân cư tại Fresno…
We're here to help!	**Chúng tôi ở đây để giúp đỡ quý vị!**
You can contact the City of Fresno Water Division by phone, mail or e-mail.	Quý vị có thể liên hệ Bộ Phận Nước Thành Phố Fresno bằng điện thoại, thư, hoặc e-mail.
PHONE	**ĐIỆN THOẠI**
Water Division 621-5300	Bộ Phận Nước 621-5300
Water Quality 621-5365	Chất Lượng Nước 621-5365
Water Conservation 621-5480	Bảo Tồn Nước 621-5480
MAIL	**THƯ**
City of Fresno Water Division	City of Fresno Water Division
1910 E. University Ave.	1910 E. University Ave.
Fresno, CA 93703-2988	Fresno, CA 93703-2988
E-MAIL	**E-MAIL**
information@water.fresno.gov	information@water.fresno.gov
www.fresno.gov/water	www.fresno.gov/water
OPPORTUNITIES FOR PUBLIC DISCUSSION	**CÁC CƠ HỘI THẢO LUẬN CÔNG CHÚNG**
The public is invited to discuss water quality and other water issues during monthly meetings held at the Water Division.	Công chúng được mời tới để thảo luận về chất lượng nước và các vấn đề khác về nước trong các cuộc họp hàng tháng tổ chức tại Bộ Phận Nước.

For more information, contact us at 621-5305.	Để biết thêm thông tin, liên hệ với chúng tôi tại số 621-5305.
SPEAKER'S BUREAU & TOURS	**CỤC DIỄN GIẢ VÀ NHỮNG CHUYẾN VIẾNG THĂM**
Need a speaker for your school, community group, or service club about water issues? Tours and classroom presentations are also available. Call us at 621-5480.	Quý vị cần một người diễn thuyết cho trường học, nhóm cộng đồng, hay câu lạc bộ dịch vụ của quý vị về các vấn đề về nước? Các chuyến viếng thăm và các bài thuyết trình tại lớp học cũng sẵn có. Gọi cho chúng tôi theo số 621-5480.